

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2020/HSCTN-PT

Ngày: 26-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Liên.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Nghĩa.

Bà Võ Thị Hồng Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Trường là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tú Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 76/2020/TLPT-HS ngày 24 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 21/2020/HS-ST ngày 08 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện T.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn H, sinh năm 1981 tại huyện T, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Thôn 1, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lái xe ô tô; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn M, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1961; vợ: Nguyễn Thị Thúy L, sinh năm 1981 (đã ly hôn), con: 03 người, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn H và chị Nguyễn Thị Thúy L kết hôn năm 2001, trong quá trình chung sống thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Ngày 01/3/2020, bị cáo H và chị L được Tòa án nhân dân huyện T công nhận thuận tình ly hôn (quyết định số 22/2019/QĐST-HNGĐ ngày 01/3/2019) nhưng cả hai vẫn sống chung nhà tại Thôn 1, xã B, huyện T. Trong thời gian này, biết chị L có quan hệ yêu đương với người khác nên bị cáo H ghen tuông, bức tức, nhiều lần cãi nhau với chị L. Đến khoảng 14 giờ ngày 22/9/2019, bị cáo H đi làm về thì thấy chị L đang nằm trên võng, cả hai tiếp tục xảy ra mâu thuẫn cãi vã. Lúc này, H thấy một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J4 plus, vỏ màu hồng của chị L do anh Nguyễn Thành Q (ở Thôn 2, xã B, huyện T) mua tặng chị L để trên bàn học sinh đặt tại nhà bếp nên bị cáo H đến dùng tay đập mạnh xuống nền nhà làm nứt, vỡ điện thoại không sử dụng được. Sau đó, bị cáo H dùng chổi đánh vào tay, chân chị L làm chị L bị sưng bầm tay, chân và bị móp méo 06 chiếc vòng kim loại màu vàng (tài sản chung của H, L trong thời kỳ hôn nhân). Sau đó, chị L đến Công an huyện T báo cáo sự việc trên và nhập viện điều trị tại Trung tâm y tế huyện T từ ngày 22/9/2019 đến 23/9/2019 thì xuất viện.

Ngày 15/3/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận: Điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J4 plus, vỏ màu hồng bị hủy hoại vào ngày 22/9/2019, tại thời điểm bị hủy hoại có giá trị là 3.283.000 đồng.

Vật chứng Cơ quan CSĐT - Công an huyện T thu giữ được:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J4 plus, vỏ màu hồng đã bị nứt vỡ, không sử dụng được.

- 06 vòng kim loại màu vàng bị móp méo, hư hỏng không đáng kể, chị L không yêu cầu bồi thường, xin nhận lại tài sản nên Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã giao trả cho chị L.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn H đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị Thúy L với số tiền 3.283.000 đồng. Bị hại L đã có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn H.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 21/2020/HS-ST ngày 08 tháng 6 năm 2020 Tòa án nhân dân huyện T đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn H phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn H 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã B, huyện T, tỉnh Bình Định nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành hình phạt.

Giao bị cáo Nguyễn H cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện T, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Buộc bị cáo Nguyễn H phải khấu trừ thu nhập hàng tháng 10% của 7.000.000đồng = 700.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước. Tổng số tiền bị cáo phải nộp là 700.000đồng/tháng x 15 tháng = 10.500.000đ (*mười triệu năm trăm nghìn đồng*).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 18 tháng 6 năm 2020, bị cáo Nguyễn H kháng cáo xin miễn giảm khấu trừ thu nhập với số tiền phải nộp là 10.500.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định và đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn H, miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn H khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 14 giờ ngày 22/9/2019, tại nhà của bị cáo Nguyễn H và chị Nguyễn Thị Thúy L ở xã B, huyện T, bị cáo Nguyễn H đã có hành vi đập vỡ 01 điện thoại di động hiệu Samsung J4 plus của chị L, làm điện thoại hư hỏng hoàn toàn, giá trị tài sản bị thiệt hại là 3.283.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin miễn giảm khấu trừ thu nhập với số tiền phải nộp là 10.500.000 đồng của bị cáo Nguyễn H, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ bị cáo đã bồi thường cho bị hại, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng

để xử phạt bị cáo 15 tháng cải tạo không giam giữ và khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên, tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo cung cấp đơn xác nhận của công ty TNHH sản xuất lâm nghiệp T xác nhận bị cáo làm việc theo thời vụ, thu nhập không ổn định, hiện hoàn cảnh của bị cáo khó khăn, sau khi ly hôn bị cáo còn phải nuôi con nhỏ. Vì vậy, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về án phí: Theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBT VQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 thì kháng cáo của bị cáo Nguyễn H được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn H, sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn H 15 (*mười lăm*) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã B, huyện T, tỉnh Bình Định nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành hình phạt.

Giao bị cáo Nguyễn H cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện T, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn H.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- Vụ GDKT.1 TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Cơ quan HSNV CA tỉnh Bình Định;
- Cơ quan THAHS CA huyện T;
- TA, VKS, CQĐT CA huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thúy Liên

